

Ngày 03/05/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
IVS: Giám đốc Tài chính đăng ký bán toàn bộ 517.400 cp

IVS - CTCP Chứng khoán Đầu tư Việt Nam - Bà Tạ Thị Kim Chung, Giám đốc Tài chính, đăng ký bán toàn bộ 517.400 cp (tỷ lệ 1,52%). Giao dịch dự kiến thực hiện từ 3/5 đến 26/5/2017.

CII: Phó TGĐ đăng ký bán 940.000 cp

CII - CTCP Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật Tp Hồ Chí Minh - Bà Nguyễn Mai Bảo Trâm, Phó TGĐ, đăng ký bán 940.000 cp trong tổng số 1.344.454 cp (tỷ lệ 0,56%) đang sở hữu. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 5/5 đến 26/6/2017.

PGI: Thành viên BKS đăng ký bán toàn bộ 110.180 cp

PGI - CTCP Bảo hiểm Petrolimex - Bà Trịnh Thị Quỳnh Hương, Thành viên BKS, đăng ký bán toàn bộ 110.180 cp. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 8/5 đến 6/6/2017.

MAS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 36%

MAS - CTCP Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng - Ngày 12/05/2017 là ngày chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức đợt 3/2016 bằng tiền tỷ lệ thực hiện 36%. Ngày thanh toán 25/05/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
PMI tháng 4 đạt 54.1 điểm, giảm nhẹ so với tháng trước

Chỉ số nhà quản trị mua hàng Purchasing Manager's Index (PMI) toàn phần lĩnh vực sản xuất Việt Nam đã đạt 54.1 điểm trong tháng 4, giảm nhẹ so với mức 54.6 điểm của tháng 3 nhưng vẫn cho thấy sự cải thiện mạnh mẽ của sức khỏe lĩnh vực sản xuất trong đầu quý 2 của năm. Các điều kiện kinh doanh đã cải thiện hơn trong suốt 17 tháng qua. Chi tiết xin xem tại: <http://vietstock.vn/2017/05/pmi-thang-4-dat-541-diem-giam-nhe-so-voi-thang-truoc-761-534401.htm>

Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng nhẹ 4 tháng đầu năm

Theo công bố của Tổng cục Thống kê, tính chung 4 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 5,1% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn so mức tăng của cùng kỳ năm 2016 nhưng cao hơn mức tăng 4,2% của quý I năm nay. Chi tiết xin xem tại: <http://ndh.vn/chi-so-san-xuat-cong-nghiep-tang-nhe-4-thang-dau-nam-20170502091811409p4c145.news>

Ngày 03/05: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.349 đồng, giảm 1 đồng so với tuần trước

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (SBV) công bố tỷ giá trung tâm áp dụng cho ngày 03/05/2017 là 22.349 đồng/USD, giảm 1 đồng so với ngày 28/04/2017. Tuy nhiên, tỷ giá niêm yết ở các ngân hàng hầu hết tăng khá mạnh từ 5-25 đồng ở chiều mua và chiều bán so với phiên trước đó. Trong đó, Sacombank tăng mạnh nhất 25 đồng ở chiều mua và 5 đồng ở chiều bán, thu hẹp khoảng cách so với các ngân hàng khác. BIDV và Vietinbank không thay đổi ở cả chiều mua và chiều bán.

Sáng ngày 03/05: Giá vàng SJC ở mức 36,64 - 36,72 triệu đồng/lượng

Mở cửa sáng nay, giá vàng miếng được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 36,64 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,72 triệu đồng/lượng (bán ra), giảm 60 nghìn đồng ở chiều mua vào so với cuối tuần qua. Trên sàn Comex của Sở giao dịch hàng hóa New York, giá vàng kỳ hạn giao tháng 6 tăng 0,17% đạt mức 1.257,70 USD/ounce. Giá vàng thế giới ở cùng thời điểm thấp hơn giá vàng trong nước, giá quy đổi 34,49 đồng/lượng.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 36.43	20,949.89
	Nasdaq	↑ 3.76	6,095.37
	S&P 500	↑ 2.84	2,391.17
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -16.41	7,233.64
	DAX	↓ -14.49	12,493.41
	CAC 40	↓ -10.44	5,293.71
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 135.18	19,445.70
	Hang Seng	↑ 81.00	24,696.13
	Shanghai	↓ -7.88	3,135.84

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 03/05/2017)

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 02/05: Chỉ số Dow Jones tăng 0.17%, lên 20,949.89 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tiến 36.43 điểm (tương đương 0.17%) lên 20,949.89 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 2.83 điểm (tương đương 0.12%) lên 2,391.16 điểm và chỉ số Nasdaq Composite nhích 3.76 điểm (tương đương 0.06%) lên 6,095.37 điểm. Số cổ phiếu tăng gần như ngang bằng với số cổ phiếu giảm trên sàn New York. Trên sàn Nasdaq, số cổ phiếu giảm vượt số cổ phiếu tăng theo tỷ lệ 1.26:1.

Ngày 02/05: Dầu thô giảm 2.4%, xuống 47.66 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 6 trên sàn Nymex sụt 1.18 USD (tương đương 2.4%) xuống 47.66 USD/thùng, mức thấp nhất kể từ ngày 29/11/2016, dữ liệu từ FactSet cho thấy. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 7 trên sàn London mất 1.06 USD (tương đương 2.1%) còn 50.46 USD/thùng, mức thấp nhất kể từ cuối tháng 11/2016, dữ liệu từ FactSet cho thấy.

Ngày 03/05/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+1,81/+0,25%**

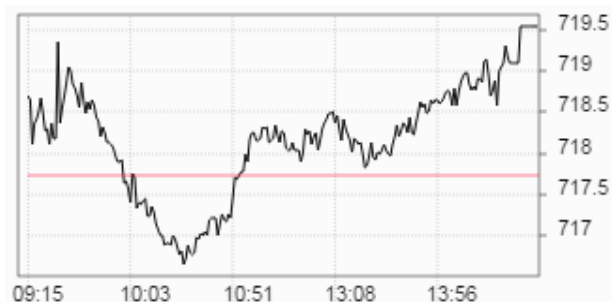
Giá trị (điểm) ↑ **719.54**

Khối lượng (cp) **229,584,311**

Giá trị (tỷ đồng) **4,702.82**

Số cp tăng giá ↑ **131**

Số cp giảm giá ↓ **135**

Số cp đứng giá → **59**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
AAA	26	27.6	27.6	26	3,829,480	↑ 7.0%
IDI	4.5	4.6	4.6	4.4	292,830	↑ 7.0%
BSI	12.3	12.3	12.3	12.3	10	↑ 7.0%
QCG	9	9	9	9	341,190	↑ 6.9%
SGT	5.3	5.3	5.3	5.3	60	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,29/+0,32%**

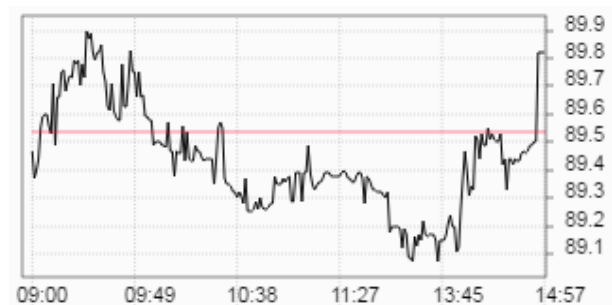
Giá trị (điểm) ↑ **89.82**

Khối lượng (cp) **48,916,293**

Giá trị (tỷ đồng) **511.03**

Số cp tăng giá ↑ **99**

Số cp giảm giá ↓ **107**

Số cp đứng giá → **165**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
MBS	7.3	7.7	7.7	7.3	447,540	↑ 10.0%
CCM	17.8	17.8	17.8	17.8	500	↑ 9.9%
TV3	36.8	36.8	36.8	36.8	100	↑ 9.9%
NDF	3	3.4	3.4	3	167,100	↑ 9.7%
KST	13.7	13.7	13.7	13.7	100	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,668,590	434,363
BÁN	56,941,915	514,859
MUA - BÁN	-48,273,325	-80,496

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 03/05, khối ngoại **bán ròng** tổng cộng hơn **261,89 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại **bán ròng** gần **263,35 tỷ đồng**. Trên sàn HNX, khối ngoại **mua ròng** gần **1,46 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 03/05/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 28/04/2017): 1,747,119.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 28/04/2017): 717.73 điểm
Cập nhật ngày 03/05/2017

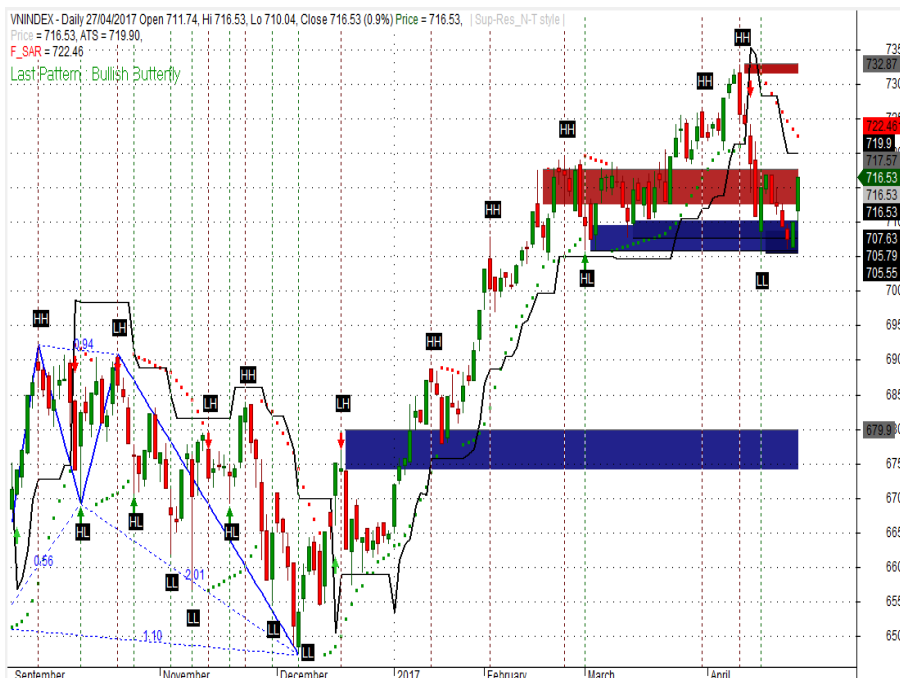
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	12.3%	1,451,453,429	148	148.3	0.3	0.2%	879,460	0.18
SAB	7.3%	641,281,186	199.9	199.9	0.0	0.0%	5,880	0.00
VCB	7.2%	3,597,768,575	35.1	35.5	0.4	1.1%	899,880	0.59
VIC	6.2%	2,637,707,954	40.9	40.5	-0.4	-1.0%	330,500	-0.43
GAS	6.1%	1,913,950,000	55.5	55.2	-0.3	-0.5%	651,080	-0.24
ROS	4.0%	430,000,000	162	160.5	-1.5	-0.9%	7,406,020	-0.27
CTG	3.7%	3,723,404,556	17.35	17.5	0.2	0.9%	474,500	0.23
BID	3.2%	3,418,715,334	16.6	16.6	0.0	0.0%	2,134,200	0.00
MSN	2.9%	1,147,496,374	44.45	44.3	-0.2	-0.3%	994,200	-0.07
NVL	2.4%	589,369,234	70.7	70.1	-0.6	-0.9%	633,660	-0.15
BVH	2.2%	680,471,434	57.3	58.5	1.2	2.1%	257,860	0.33
VJC	2.2%	300,000,000	127.7	127.9	0.2	0.2%	244,220	0.03
MBB	1.5%	1,712,740,909	15.8	16.8	1.0	6.3%	4,157,830	0.70
MWG	1.5%	153,950,927	167	168.6	1.6	1.0%	73,610	0.10
HPG	1.4%	842,874,956	29.4	29.1	-0.3	-1.0%	2,315,880	-0.10
FPT	1.2%	459,426,684	46.45	47	0.6	1.2%	806,650	0.10
BHN	1.1%	231,800,000	84.3	83.7	-0.6	-0.7%	37,610	-0.06
STB	1.0%	1,485,215,716	11.55	11.65	0.1	0.9%	4,246,930	0.06
CTD	0.9%	77,050,000	204	202.2	-1.8	-0.9%	49,130	-0.06
EIB	0.8%	1,235,522,904	11.2	11.15	-0.1	-0.5%	154,040	-0.03

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 03/05/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



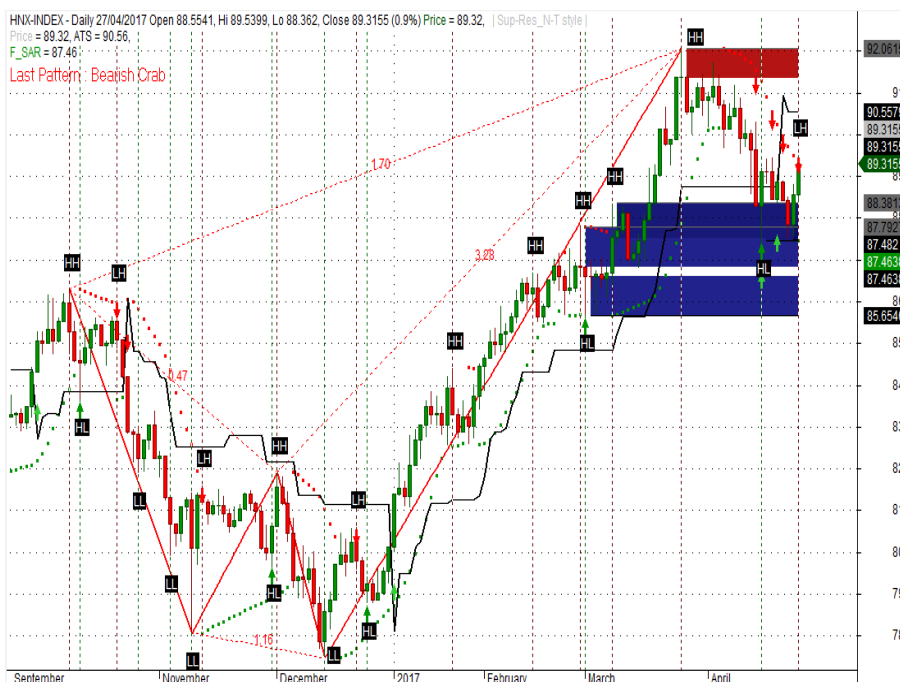
50% cash

50% stocks

Vùng mua: 700 - 710

Vùng chốt lời ngắn hạn: 720 - 730

HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng mua: 87.0 - 88.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 89.0 - 90.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 720 - 730 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 700 - 710 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi từng ngưỡng hỗ trợ 700. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 680 - 690 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 720 - 730 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 740 - 750 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật					
Trend		Momentum		Volatility	
ADX	📈	ROC	📈	BBs	👉
MA	👉	RSI	📈	SD	📈
MACD	📉	Stochastic	📈	ATR	📉
PSAR	📉	%R	📈	Volume	
Aroon	📉	MFI	📈	Volume	📈

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 89.0 - 90.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 87.0 - 88.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thấy ngưỡng hỗ trợ 87.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 85.0 - 86.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 89.0 - 90.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 91.0 - 92.0 điểm.

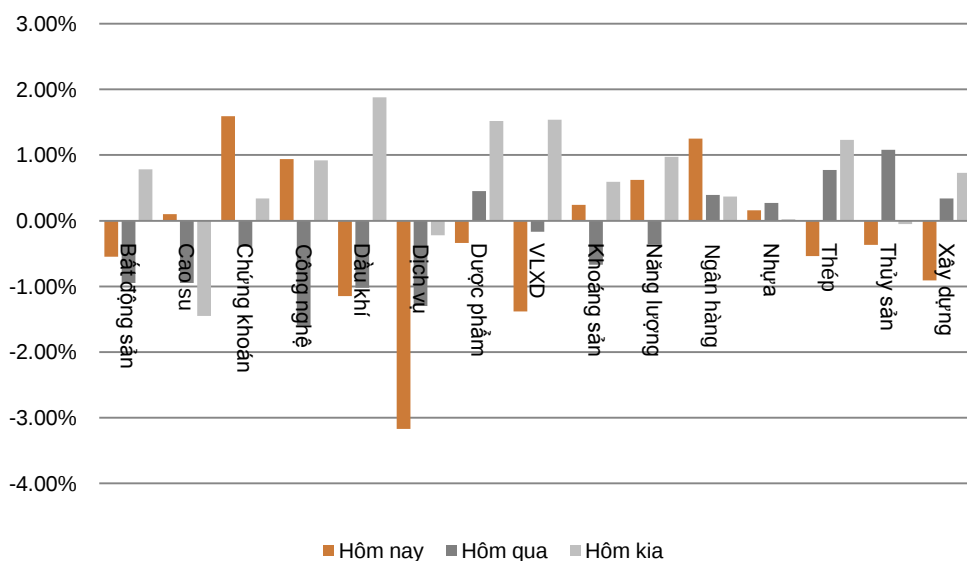
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật					
Trend	Momentum		Volatility		
ADX	📈	ROC	📈	BBs	👉
MA	👉	RSI	📈	SD	📈
MACD	👉	Stochastic	📈	ATR	📈
PSAR	📈	%R	📈	Volume	
Aroon	📉	MFI	📈	Volume	📈

Ngày 03/05/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.55%
Cao su	↑ 0.10%
Chứng khoán	↑ 1.59%
Công nghệ	↑ 0.94%
Dầu khí	↓ -1.15%
Dịch vụ	↓ -3.17%
Dược phẩm	↓ -0.34%
Vật liệu xây dựng	↓ -1.38%
Khoáng sản	↑ 0.24%
Năng lượng	↑ 0.62%
Ngân hàng	↑ 1.25%
Nhựa	↑ 0.16%
Thép	↓ -0.54%
Thủy sản	↓ -0.37%
Xây dựng	↓ -0.91%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	21.9	22.15	↑ 0.3	↑ 1.1%	2,112,110
	HCM	32.2	32.9	↑ 0.7	↑ 2.2%	256,430
	VND	15.2	15.5	↑ 0.3	↑ 2.0%	576,410
	FTS	13.55	13.55	→ 0.0	→ 0.0%	13,070
	BVS	16.6	17	↑ 0.4	↑ 2.4%	50,100
Công nghệ	FPT	46.45	47	↑ 0.6	↑ 1.2%	806,650
	FOX	85.9	85.9	→ 0.0	→ 0.0%	-
	SAM	9.54	9.87	↑ 0.3	↑ 3.5%	561,030
	ELC	23	22.9	↓ -0.1	↓ -0.4%	104,950
	CMG	14.4	14.45	↑ 0.1	↑ 0.4%	11,310
Ngân hàng	VCB	35.1	35.5	↑ 0.4	↑ 1.1%	899,880
	CTG	17.35	17.5	↑ 0.2	↑ 0.9%	474,500
	BID	16.6	16.6	→ 0.0	→ 0.0%	2,134,200
	BVH	57.3	58.5	↑ 1.2	↑ 2.1%	257,860
	MBB	15.8	16.8	↑ 1.0	↑ 6.3%	4,157,830
	ACB	23.2	23.8	↑ 0.6	↑ 2.6%	2,622,360

(Cập nhật 17h20 ngày 03/05/2017)

Ngày 03/05/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...
Nhận định					

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. Ngành **Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. Ngành **Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 03/05/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	48.2302 ↑	1.07% ↓	-2.76% ↓	-5.44% ↑	10.21%	03/05/2017
Brent	50.9387 ↑	1.15% ↓	-1.70% ↓	-5.97% ↑	14.16%	03/05/2017
Natural gas	3.1938 ↓	-0.13% ↑	1.52% ↓	-3.13% ↑	48.99%	03/05/2017
Gasoline	1.547 ↑	2.05% ↓	-2.88% ↓	-10.29% ↑	3.89%	03/05/2017
Heating oil	1.4862 ↑	1.24% ↓	-3.29% ↓	-6.67% ↑	11.89%	03/05/2017
Ethanol	1.51 ↓	-2.79% ↓	-3.76% ↓	-6.91% ↑	1.45%	03/05/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1253.8 ↓	-0.24% ↓	-1.17% ↓	-0.13% ↓	-1.98%	03/05/2017
Silver	16.82 ↑	0.13% ↓	-3.64% ↓	-7.96% ↓	-3.10%	03/05/2017
Platinum	912.74 ↓	-1.06% ↓	-3.59% ↓	-4.77% ↓	-13.47%	03/05/2017
Palladium	806.9 ↓	-0.99% ↓	-0.14% ↑	0.30% ↑	35.39%	03/05/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,501.00 →	0.00% ↓	-0.73% ↓	-2.02% ↑	20.95%	03/05/2017
Sugar	15.7 ↓	-1.13% ↑	2.08% ↓	-2.85% ↓	-5.71%	03/05/2017
Corn	364.25 ↑	0.07% ↑	1.46% ↑	0.34% ↓	-2.41%	03/05/2017
Soybeans	960.59 ↑	0.21% ↑	1.57% ↑	2.44% ↓	-6.24%	03/05/2017
Wheat	437.75 ↓	-0.85% ↑	7.36% ↑	2.52% ↓	-4.94%	03/05/2017
Cotton	80.83 ↑	0.47% ↑	2.32% ↑	7.10% ↑	31.80%	03/05/2017
Rice	9.31 ↓	-3.07% ↓	-2.67% ↓	-7.60% ↓	-16.55%	03/05/2017
Cheese	1.493 ↑	0.07% ↑	0.07% ↓	-4.11% ↓	-0.73%	03/05/2017
Palm Oil	2703 ↓	-0.99% ↑	1.46% ↓	-5.52% ↑	3.37%	03/05/2017
Milk	15.31 ↑	0.86% ↑	0.66% ↓	-3.22% ↑	18.41%	03/05/2017
Rubber	219.8 ↑	1.52% ↓	-0.09% ↓	-10.21% ↑	17.10%	03/05/2017
Orange Juice	152.8 ↓	-5.24% ↓	-3.32% ↓	-0.78% ↑	14.46%	03/05/2017
Coffee	136 ↑	1.49% ↑	4.82% ↓	-1.27% ↑	14.19%	03/05/2017
Lumber	385.2 ↓	-0.80% ↑	0.03% ↑	2.99% ↑	33.38%	03/05/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Lean Hogs	66.95 ↑	1.25% ↑	2.64% ↑	3.32% ↓	-14.69%	03/05/2017
Aluminum	1921.75 ↑	2.26% →	0.00% ↓	-0.31% ↑	18.84%	03/05/2017
Tin	20015 ↓	-0.76% →	0.00% ↓	-2.00% ↑	14.11%	03/05/2017
Zinc	2649.5 ↑	2.20% →	0.00% ↓	-3.84% ↑	34.47%	03/05/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 03/05/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
FPT	Mua	Mở	42.1	46.5	54.0	↑ 28.3%	↑ 10.5%	19/12/2016	
VNM	Mua	Mở	124.6	146.5	150.0	↑ 20.4%	↑ 17.6%	20/12/2016	
* MSN	Mua	Mở	43.5	45.2	56.6	↑ 30.0%	↑ 3.8%	16/03/2017	
Trung bình:							↑ 14.0%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 27/04/2017)

Ngày 03/05/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 03/05/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 03/05/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (07/04/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (31/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (30/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (29/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (28/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (23/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (16/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (15/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (14/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (13/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (10/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (09/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (08/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (03/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (02/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (01/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (28/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (27/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (24/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (23/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (22/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (21/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (20/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (17/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (16/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (15/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (14/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (13/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (10/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (09/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (08/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (07/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (06/02/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 03/05/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
03/05/2017	04/05/2017	n/a	QNS	UPCoM	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:3	108.6	-0.4 (-0.37%)
03/05/2017	04/05/2017	n/a	IBC	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10:0.96, giá 10.000 đồng/CP	41.8	1 (2.45%)
03/05/2017	04/05/2017	10/05/2017	IBC	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	41.8	1 (2.45%)
n/a	n/a	03/05/2017	CTX	HNX	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	n/a	n/a
n/a	n/a	03/05/2017	LTC	HNX	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	3.7	0 (0%)
n/a	n/a	03/05/2017	VNA	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 20,000,000 CP	0.77	-0.03 (-3.75%)
n/a	n/a	03/05/2017	HSG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 3,460,171 CP	-0.25 (-0.52%)	-0.25 (-0.52%)
03/05/2017	04/05/2017	26/05/2017	IJC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	8.16	0 (0%)
03/05/2017	04/05/2017	n/a	DHC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2017	32.7	0 (0%)
03/05/2017	04/05/2017	19/05/2017	AGP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 300 đồng/CP	n/a	n/a
03/05/2017	04/05/2017	18/05/2017	PJC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	n/a	n/a
03/05/2017	04/05/2017	19/05/2017	VFG	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	74.4	0 (0%)
03/05/2017	04/05/2017	24/05/2017	HES	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
03/05/2017	04/05/2017	22/05/2017	VCW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	41.5	1 (2.47%)
03/05/2017	04/05/2017	19/05/2017	BTV	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
03/05/2017	04/05/2017	19/05/2017	HNF	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	25	0.5 (2.04%)
04/05/2017	05/05/2017	n/a	AMP	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	13.8	0 (0%)
04/05/2017	05/05/2017	n/a	MCO	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	1.8	0 (0%)
04/05/2017	05/05/2017	n/a	SDB	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	1.1	0 (0%)
04/05/2017	05/05/2017	24/05/2017	PSL	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 6,000 đồng/CP	50.5	0 (0%)
04/05/2017	05/05/2017	22/05/2017	VNM	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	144	-0.7 (-0.48%)
04/05/2017	05/05/2017	17/05/2017	DHG	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 3,500 đồng/CP	131.1	-2.6 (-1.94%)

(Cập nhật 17h20 ngày 03/05/2017)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.